

Số 2466 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 03 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản của Doanh nghiệp tư nhân Như Mai PV trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản vật liệu san lấp tại ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh”.

(Trữ lượng tính đến tháng 6/2018)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu Báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 60/2017/TT-BTNMT ngày 08/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Giấy phép thăm dò số 1273/GP-UBND ngày 14/5/2018 của UBND tỉnh cấp cho DNTN Như Mai PV được thăm dò khoáng sản vật liệu san lấp tại ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh;

Xét Đơn đề nghị của Doanh nghiệp Tư nhân Như Mai PV ngày 08/6/2018 về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ vật liệu san lấp tại ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và hồ sơ kèm theo;

Xét Biên bản họp thẩm định số 23/BB-HĐTVKT ngày 10/8/2018 của Hội đồng tư vấn kỹ thuật báo cáo kết quả thăm dò trữ lượng khoáng sản của Doanh nghiệp tư nhân Như Mai PV trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản vật liệu

san lấp tại ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5278/TTr-STNMT ngày 20 tháng 9 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ vật liệu san lấp tại ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh”, với nội dung như sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò, phê duyệt trữ lượng là 1,35 ha, có toạ độ xác định tại Phụ lục số 01 và Bình đồ phân khối trữ lượng kèm theo Quyết định này.

2. Công nhận trữ lượng khoáng sản vật liệu san lấp đã tính trong báo cáo:

- Tổng trữ lượng địa chất cấp 122 toàn mỏ trong ranh giới thăm dò là 44.679 m³ vật liệu san lấp. Trong đó: 44.128 m³ đất san lấp và 551 m³ sạn sỏi laterit.

- Tổng trữ lượng huy động vào khai thác cho toàn mỏ là 30.685 m³ đất san lấp và 338 m³ sạn sỏi laterit.

- Tổng trữ lượng chừa bờ bao và trụ bảo vệ bờ moong là 13.656 m³.

3. Mức sâu các khối trữ lượng phê duyệt: như Phụ lục số 2 kèm theo.

Trữ lượng và tài nguyên khoáng sản vật liệu san lấp của từng khối, cấp được thống kê chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các tài liệu của Báo cáo này là cơ sở để sử dụng cho việc lập dự án đầu tư khai thác, thiết kế khai thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất theo quy định.

Trong quá trình khai thác, sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến góp ý của các chuyên gia chuyên sâu, các sở, ngành có liên quan và ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành.

1. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở TN-MT;
- Như điều 3;
- DNTN Như Mai PV;
- TT Thông tin Lưu trữ địa chất;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VP.UBND tỉnh.

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



2

Nguyễn Thanh Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**TOẠ ĐỘ KHU VỰC THẨM DÒ, PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG KHOÁNG
SẢN VẬT LIỆU SẢN LẬP TẠI ÁP NAM BẾN SỎI, XÃ THÀNH LONG,
HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

(Đính kèm theo Quyết định số 1466 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2018
của UBND tỉnh Tây Ninh)

Điểm góc	Tọa độ VN 2000, múi chiếu 3 ⁰ KT 105 ⁰ 30'		Ghi chú
	X (m)	Y (m)	
1	1243993,62	554473,33	
2	1245993,94	554484,27	
3	1245992,41	554514,45	
4	1246037,43	554522,14	
5	1246041,04	554523,47	
6	1246038,10	554531,25	
7	1246028,00	554560,42	
8	1246001,65	554628,61	
9	1246001,25	554629,55	
10	1245976,47	554624,03	
11	1245970,90	554639,89	
12	1245961,96	554655,11	
13	1245960,94	554656,38	
14	1245946,07	554656,57	
15	1245939,85	554655,70	
16	1245931,64	554565,16	
17	1245930,55	554550,17	
18	1245925,18	554476,26	
19	1245947,90	554477,63	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH****THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN VẬT LIỆU SAN LẤP TẠI
KHU VỰC ÁP NAM BẾN SỎI, XÃ THÀNH LONG, HUYỆN CHÂU
THÀNH,
TỈNH TÂY NINH**

(Đính kèm theo Quyết định số: 2466 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2018
của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Khối trữ lượng	Mức sâu thấp nhất khối trữ lượng (m)	Trữ lượng (m ³)	Ghi chú
1	1-122	- 5 m	44.679	Cote – 1,55 m